

## Soạn bài Tập làm văn: Ôn tập về tả đồ vật (tiếp) - Tiếng Việt lớp 5

Hướng dẫn soạn bài trang 66 SGK Tiếng Việt lớp 5 tập 2 tuần 24 - Tập làm văn: Ôn tập về tả đồ vật (tiếp).

**Câu 1 (tr. 66 sgk Tiếng Việt 5 tập 2).** Lập dàn ý miêu tả một trong các đồ vật sau đây:

- a) Quyển sách Tiếng Việt 5, tập hai.
- b) Cái đồng hồ báo thức.
- c) Một đồ vật trong nhà mà em yêu thích.
- d) Một đồ vật hoặc món quà có ý nghĩa sâu sắc với em.
- e) Một đồ vật trong viện bảo tàng hoặc trong nhà truyền thống mà em đã có dịp quan sát.

### Gợi ý:

*Tham khảo các dàn ý chi tiết sau đây:*

**a)** Miêu tả quyển sách Tiếng Việt 5, tập hai.

*\* Mở bài:*

- Giới thiệu quyển sách Tiếng Việt 5 tập 2 nằm trong bộ sách giáo khoa lớp 5 của em.

*\* Thân bài:*

- Tả bao quát:

+ Sách hình chữ nhật, kích thước 18cm x 24 cm, dày 176 trang.

- Tả từng bộ phận:

+ Bìa làm bằng giấy cứng, láng, in hình các bạn đội viên với chiếc khăn quàng đỏ thắm và bộ đồng phục học sinh đang ngồi cùng nhau tìm hiểu về quê hương đẹp xinh.

+ Bên trong các bài học sắp xếp theo tuần, xoay quanh năm chủ điểm: Người nông dân, Vì cuộc sống thanh bình, Nhớ nguồn, Nam và nữ, Những chủ nhân tương lai.

+ Các môn học trong tuần gồm Tập đọc, Chính tả, Luyện từ và câu, Kể chuyện và Tập làm văn. Các phần ghi nhớ được đóng khung với nền màu xanh biển gây được sự chú ý nhất định.

## Soạn bài Tập làm văn: Ôn tập về tả đồ vật (tiếp) - Tiếng Việt lớp 5

+ Trước mỗi chủ điểm đều giành hẳn một trang minh họa cho chủ điểm đó. Mỗi bài học lại thường có hình minh họa rõ ràng, màu sắc đẹp, hấp dẫn, thu hút sự chú ý, làm cho bài học dễ hiểu hơn.

- Công dụng:

+ Quyển sách Tiếng Việt 5 tập hai sẽ theo em suốt học kì cuối của năm học, những kiến thức mới trong đó sẽ mở mang thêm trí óc non nớt của chúng em.

+ Mỗi bài tập đọc, mỗi bài kể chuyện... lại đem đến cho chúng em những bài học bổ ích, dạy chúng em cách sống sao cho hữu ích.

\* *Kết bài*

Không chỉ quyển sách Tiếng Việt 5 tập hai, cả bộ sách giáo khoa lớp Năm, rất cần thiết và quan trọng đối với chúng em. Chúng không những hỗ trợ nhau trong việc bồi dưỡng, nâng cao kiến thức toàn diện cho chúng em mà còn góp phần khơi gợi, hình thành ở chúng em nhân cách tốt.

b) Miêu tả cái đồng hồ báo thức.

\* *Mở bài:*

- Nhân dịp sinh nhật lần thứ 9 của em, bố mua tặng em chiếc đồng hồ báo thức.

- Nó là một vật dụng rất gần gũi với em.

\* *Thân bài:*

- Vỏ đồng hồ là một khối nhựa cứng hình chữ nhật.

- Mặt số màu trắng, các chữ số màu đen.

- Quanh mặt số có một viền bằng đồng xi bóng loáng.

- Bao ngoài mặt số là mặt gương trong suốt.

- Đỉnh trên mặt số là bốn cây kim:

+ Kim giờ màu đỏ, to, ngắn nhất.

+ Kim phút nhỏ dài hơn.

+ Kim giây bé nhất.

## Soạn bài Tập làm văn: Ôn tập về tả đồ vật (tiếp) - Tiếng Việt lớp 5

- + Kim báo thức có màu xanh lá cây - phía sau đồng hồ có các nút để lấy giờ và hẹn giờ.
- Mở nắp nhỏ phía sau là chỗ gắn pin
- Phía dưới có chân đế để giúp đồng hồ không bị ngã.
- Tiếng kim chạy rất êm, đến gần nghe tích tắc, tích tắc.
- Tiếng nhạc chuông báo thức nghe trong trẻo, ngân vang.

### \* Kết bài:

- Chiếc đồng hồ luôn chăm chỉ đếm thời gian.
- Đồng hồ giúp em học bài đúng giờ giấc.
- Đồng hồ gọi nhắc em biết tận dụng thời gian để làm việc có ích.

c) Tả một đồ vật trong nhà mà em yêu thích (bộ sa-lông phòng khách)

### \* Mở bài:

- Giới thiệu bộ sa-lông: đặt ở phòng khách.

### \* Thân bài:

- Tả bao quát:

+ Bộ sa-lông màu nâu, gồm một ghế dài và hai ghế rời ra. Thân ghế, lưng ghế, tay ghế được bọc bằng vải simili, nệm ghế bọc vải nỉ màu xám.

- Tả chi tiết:

+ Ghế rời, rộng sáu mươi xăng-ti-mét, ngang tám mươi xăng-ti-mét,

+ Ghế dài ngang một phẩy tám mét, rộng sáu mươi xăng-ti-mét.

+ Vải bọc nệm: nỉ tốt màu xám.

+ Gối tựa làm bằng cao su, áo gối may bằng vải sợi tổng hợp dệt kiểu gấm hình lá, màu cà phê sữa.

+ Bàn sa-lông: mặt bàn bằng kính tám li, chân bàn bằng thép trắng, kệ để báo bên dưới bằng gỗ, đánh véc-ni bóng loáng.

## Soạn bài Tập làm văn: Ôn tập về tả đồ vật (tiếp) - Tiếng Việt lớp 5

+ Sử dụng: dùng để tiếp khách hoặc cả nhà ngồi xem ti vi, trò chuyện.

+ Nêu cách giữ gìn bộ ghế sa-lông: Mẹ trải khăn bàn, em lau sạch bụi hằng ngày. Giặt và ủi vỏ bọc nệm khi sa-lông bẩn, không để vật có cạnh sắc nhọn lên đệm và thân ghế.

\* *Kết bài:*

Tình cảm của em đối với bộ sa-lông (Sa-lông ôm ấp em khi em nằm lên ghế dài cho đỡ mệt. Mơ màng, em cảm nhận được sự êm ái của sa-lông).

d) Tả một đồ vật hoặc món quà có ý nghĩa sâu sắc với em (chiếc cặp sách em được tặng).

\* *Mở bài:*

- Món quà em định tả là một chiếc cặp mới.

- Bố tặng khi em đạt danh hiệu học sinh xuất sắc.

\* *Thân bài:*

- Tả bao quát:

+ Cặp hình chữ nhật, được làm bằng da thuộc.

+ Cặp mới nguyên, khổ to và dày, màu da đen bóng.

+ Loại cặp có quai xách và dây mang.

- Tả từng bộ phận:

+ Bên ngoài: Mặt cặp mịn, mềm, sờ êm và mát tay. Nắp cặp hình chữ nhật hơi vát ở hai bên. Trên mặt cặp có in hình hai chú chó trắng đang nô đùa trên thảm cỏ xanh.

+ Hai bên cặp có hai khoá mạ kền sáng bóng. Mỗi lần mở ra đóng vào nghe “tanh tách” thật vui tai.

+ Nắp cặp có gắn một quai xách bằng nhựa cong cong như một cái cầu.

+ Bên trong: Cặp gồm ba ngăn:

- Ngăn thứ nhất nhỏ, em dùng để cất các dụng cụ học tập.
- Ngăn thứ hai và ba to hơn, em làm phòng ở cho các cô cậu sách vở. Các ngăn đều làm bằng da đen mềm và mịn.

## Soạn bài Tập làm văn: Ôn tập về tả đồ vật (tiếp) - Tiếng Việt lớp 5

\* *Kết bài:* Cảm nghĩ của em.

- Em thích cái cặp bố mua vì đây là một kỉ niệm đánh dấu những ngày tháng học tập với sức cố gắng của em. Em sẽ giữ mãi chiếc cặp thân thương này.

e) Tả một đồ vật trong viện bảo tàng hoặc trong nhà truyền thống mà em đã có dịp quan sát (chiếc trống đồng Đông Sơn).

\* *Mở bài:*

- Giới thiệu đồ vật định tả: trống đồng Đông Sơn, trưng bày tại viện Bảo tàng Lịch sử Việt Nam.

\* *Thân bài:*

- Tả bao quát:

+ Chất liệu: đúc bằng đồng.

+ Hình dáng: hình khối trụ cao sáu mươi xăng-ti-mét, hình thể phức tạp: phần trên phình ra hình nón cụt, giữa thắt lại hình trụ tròn, phần chân loe ra hình phễu.

- Tả chi tiết:

+ Mặt trống: tròn, đường kính chín mươi xăng-ti-mét, gồm nhiều vòng tròn đồng tâm có hình khắc chìm trên mặt trống. Đó là các hình: người múa, người gĩa gạo, người đánh trống hoặc bơi chài, họa tiết lông công, họa tiết hình chim.

+ Giữa mặt trống là hình ngôi sao, mỗi ngôi sao có mười hai cánh. Vành khắc hình chim có mười tám con chim tượng trưng cho mười tám đời vua Hùng Vương. Ngôi sao giữa tâm là biểu tượng cho tục thờ thần Mặt Trời của người Việt cổ.

+ Thân trống: hình khắc nổi trang trí theo hình chữ nhật. Hình ảnh sắp xếp rất cân đối.

+ Chân trống: trơn láng, không có hoa văn, cao khoảng mười lăm xăng-ti-mét. Chân trống là phần loe hình phễu của khối trụ tròn.

+ Công dụng của trống đồng: trống đồng thực chất là một nhạc khí. Người Việt cổ dùng trống trong hội hè, đình đám, lễ lạc, tang lễ.

+ Ý nghĩa lịch sử của trống đồng: hoa văn trên mặt trống thể hiện xã hội Lạc Việt xưa kia và nền văn minh nông nghiệp của người Việt cổ.

- Cảm xúc của em khi được xem trống:

## Soạn bài Tập làm văn: Ôn tập về tả đồ vật (tiếp) - Tiếng Việt lớp 5

+ Xúc động, tự hào về nền văn hoá cổ xưa của dân tộc.

\* *Kết bài:*

- Cố gắng học chăm, giỏi để xứng đáng là con cháu Lạc Hồng.

**Câu 2 (tr. 66 sgk Tiếng Việt 5 tập 2).** Trình bày miệng bài văn miêu tả mà em vừa lập dàn ý.

**Gợi ý:** Học sinh tập nói trong nhóm, nói trước lớp theo dàn ý đã tập.